

Việt Trì, ngày 29 tháng 03 năm 2019

Số: 105/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 126/2019/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 03 năm 2019 giữa:

* Nguyên đơn: Anh **H** - sinh năm 1991

Địa chỉ: khu 5, xã T, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

* Bị đơn: Chị **V** - sinh năm 1992

Địa chỉ: khu 5, xã T, TP. V, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh H và chị V

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh H và chị V thống nhất có 01 con chung là Trần Thùy D, sinh ngày 7/12/2016. Hai bên thoả thuận để chị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Trần Thùy D. Anh H cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đ (một triệu đồng) trên một tháng kể từ tháng 4/2019 đến khi con chung thành niên.

Chị V cùng các thành viên trong gia đình không được ngăn cản anh H trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh H và chị V xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Anh H và chị V tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.
- Về công sức đóng góp: Anh H và chị V xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.
- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh H chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Về án phí người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh H chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận anh H đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003137 ngày 15/03/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

“Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự - sửa đổi, bổ sung năm 2014”.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS TP. VT
- UBND xã T
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Công Cần